CHƯƠNG TRÌNH HỢP TÁC
TRONG LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
GIỮA
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ
CHÍNH PHỦ NƯỚC RU-MA-NI
GIAI ĐOẠN 2022 - 2026

Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Ru-ma-ni, dưới đây được gọi là "các Bên";

Phù hợp với nội dung *Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Ru-ma-ni về hợp tác trong lĩnh vực văn hoá, khoa học, giáo dục và thể thao* ký ngày 08 tháng 7 năm 1995 tại Hà Nội;

Trên cơ sở hợp tác truyền thống có hiệu quả trong lĩnh vực giáo dục giữa hai nước;

Với mong muốn phát triển và đẩy mạnh quan hệ hợp tác trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo;

Đã thoả thuận như sau:

ĐIỀU 1

1. Các Bên thông tin cho nhau về:

a) Các quy định của pháp luật về tổ chức, hoạt động, cơ cấu và nội dung giảng dạy ở mọi cấp học và trình độ đào tạo;

b) Các chính sách giáo dục và phương thức thực hiện các chính sách này.

2. Hằng năm, các Bên trao đổi tối đa 03 (ba) chuyên viên đại diện của mỗi Bộ trong thời gian từ 5 đến 7 ngày để tìm hiểu về các vấn đề về cải cách giáo dục, chính sách trong lĩnh vực giáo dục, về công tác quản lý các cơ sở giáo dục đại học và dự bị đại học.

ĐIỀU 2

Các Bên ủng hộ việc hợp tác trực tiếp giữa các cơ sở giáo dục, đào tạo được công nhận của hai nước ở tất cả các trình độ đào tạo. Hai Bên hỗ trợ nhau trong việc trao đổi thông tin về xác thực văn bằng.

ĐIỀU 3

1. Các Bên cùng hợp tác trong các cuộc đối thoại về hợp tác trong lĩnh vực giáo dục của Hội nghị Á-Âu (ASEM).

2. Các Bên khuyến khích các đơn vị giảng dạy của cả hai quốc gia tham gia tích cực vào các chương trình của châu Âu và quốc tế trong giáo dục và đào tạo.

ĐIỀU 4

Hằng năm, các Bên trao đổi theo nguyên tắc có đi có lại, tối đa 20 (hai mươi) học bổng toàn phần đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ và tiến sĩ ở các lĩnh vực mà hai Bên cùng thống nhất.

ĐIỀU 5

Hằng năm, các Bên dành cho nhau, theo nguyên tắc có đi có lại, tối đa 09 (chín) tháng học bổng thực tập chuyên môn ở các cơ sở giáo dục đại học được công nhận của mỗi nước trong các lĩnh vực mà hai Bên cùng thống nhất.

ĐIỀU 6

Hằng năm, mỗi Bên tiếp nhận sinh viên của Bên kia sang học đại học toàn phần hoặc bán phần, theo hình thức tự trả chi phí.

ĐIỀU 7

1. Các Bên tiếp nhận vào học tại các cơ sở giáo dục công lập các cấp của mình, nhân viên của các văn phòng đại diện chính thức của hai nước: Đại sứ quán, cơ quan lãnh sự, trung tâm văn hóa, ngôn ngữ, văn học và văn minh, hoặc các tổ chức chính thức khác của hai Bên, cũng như các thành viên trong gia đình họ, dựa trên nguyên tắc có đi có lại. Những người thuộc các nhóm được đề cập phía trên được miễn học phí nếu theo học trình độ đại học, thạc sĩ và tiến sĩ, bằng tiếng Rumani, và phải đóng học phí theo mức quy định như đối với sinh viên Rumani nếu không theo học bằng tiếng Rumani.

2. Chức vụ chính thức của các ứng viên thuộc các nhóm này và việc tuân thủ nguyên tắc có đi có lại được các cơ quan có thẩm quyền của nhà nước mà các ứng viên sang học xác nhận.

ĐIỀU 8

Chương trình hợp tác này không loại trừ triển khai các hoạt động và các trao đổi khác do các Bên cùng nhất trí bằng văn bản.

ĐIỀU 9

Việc triển khai các hoạt động được nêu trong Chương trình này phải được thực hiện phù hợp với luật pháp hiện hành tại mỗi nước và các điều ước quốc tế mà mỗi nước là thành viên.

QUY ĐỊNH CHUNG VÀ TÀI CHÍNH

ĐIỀU 10

Đối với việc trao đổi chuyên gia, các Bên thông báo cho nhau thành phần đoàn và chương trình của chuyến thăm ít nhất 35 ngày trước khi khởi hành.

ĐIỀU 11

1. Danh sách đầy đủ các ứng viên hưởng học bổng dài hạn (Đại học, Thạc sĩ, Tiến sĩ) được quy định tại Điều 4 phải được thông báo cho Bên nhận trước ngày 01 tháng 6 hằng năm.

2. Danh sách đầy đủ các ứng viên hưởng học bổng ngắn hạn, thực tập sinh sau đại học được quy định tại Điều 5 phải được thông báo cho Bên nhận trước ngày 30 tháng 6 hằng năm.

3. Danh sách các ứng viên được nêu tại khoản 1 và 2 được chuyển qua đường ngoại giao tới các cơ quan chịu trách nhiệm về quan hệ quốc tế của hai Bộ phụ trách giáo dục của hai Bên.

ĐIỀU 12

1. Chi phí cho việc trao đổi chuyên gia, đối với các chuyến thăm ngắn, tối đa 5-7 ngày trong khuôn khổ của Chương trình này do Bên cử tự chi trả.

2. Chi phí cho việc trao đổi sinh viên quy định tại Điều 4 của Chương trình này được quy định như sau:

a) Bên cử chịu chi phí đi lại quốc tế (khứ hồi) từ Thủ đô của nước cử cho tới tận địa điểm học, một lần trong suốt thời gian học tập.

b) Bên nhận đảm bảo:

- Một khoản tiền phụ cấp hằng tháng theo quy định hiện hành của Bên nhận; số tiền đó được thông báo qua đường ngoại giao;

- Miễn tiền học phí;

- Chỗ ở miễn phí và ăn tại nhà ăn sinh viên, với các chế độ tương tự như đối với sinh viên của mình;

Phía Rumani hỗ trợ y tế miễn phí trong trường hợp cấp cứu ngoại khoa và các bệnh có khả năng bùng phát thành dịch theo quy định hiện hành tại Rumani;

Phía Việt Nam miễn chi phí bảo hiểm y tế theo quy định hiện hành của nước CHXHCN Việt Nam.

ĐIỀU 13

Những ứng viên được cử đi học nhưng không biết tiếng Việt hoặc tiếng Ru-ma-ni được cấp học bổng như các học bổng dài hạn theo quy định của Chương trình này tối đa là một năm học để học một khoá dự bị về ngôn ngữ.

Những người được cử theo học các khóa thực tập chuyên môn, những người tham gia các khóa học tăng cường có thể theo học bằng một trong các ngôn ngữ thông dụng quốc tế (tiếng Anh hoặc tiếng Pháp). Việc này phải được cơ sở đào tạo tiếp nhận đồng ý bằng văn bản.

ĐIỀU 14

1. Chương trình này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Chương trình này có giá trị trong thời hạn 04 (bốn) năm.

3. Chương trình này có thể được sửa đổi, bổ sung theo thỏa thuận bằng văn bản của các Bên, nội dung sửa đổi, bổ sung là một phần không thể tách rời của Chương trình hợp tác. Việc sửa đổi có hiệu lực kể từ ngày ký.

4. Mỗi Bên có quyền chấm dứt Chương trình này bằng cách gửi văn bản thông báo cho Bên kia biết, việc chấm dứt có hiệu lực 6 (sáu) tháng sau khi nhận được thông báo như vậy. Chương trình này không thể chấm dứt trong 6 (sáu) tháng cuối cùng của thời hạn hiệu lực.

5. Việc chấm dứt Chương trình này không ảnh hưởng đến các dự án và chương trình đang được thực hiện trong thời gian hiệu lực của Chương trình này.

Được ký tại Hà Nội, ngày 19 tháng 4 năm 2023, thành 02 (hai) bản gốc, mỗi bản bằng tiếng Việt, tiếng Ru-ma-ni và tiếng Pháp. Các văn bản đều có giá trị pháp lý như nhau. Trong trường hợp có sự giải thích khác nhau, văn bản tiếng Pháp được sử dụng để làm cơ sở giải quyết.

THAY MẶT CHÍNH PHỦ **NƯỚC CỘNG HÒA XHCN VIỆT NAM**	**THAY MẶT CHÍNH PHỦ** **NƯỚC RU-MA-NI**
Ông Nguyễn Văn Phúc **Thứ trưởng** **Bộ Giáo dục và Đào tạo**	**Bà Cristina Romila** **Đại sứ Đặc mệnh toàn quyền** **nước Ru-ma-ni tại nước CHXHCN Việt Nam**

PROGRAMME DE COOPÉRATION

Dans les domaines de l'éducation et de la formation

entre

Le Gouvernement de la République Socialiste du Viet Nam

et

Le Gouvernement de la Roumanie

pour la période 2022 – 2026

Le Gouvernement de la République Socialiste du Viet Nam et le Gouvernement de la Roumanie, ci-après dénommés «les Parties»,

Conformément aux dispositions de *l'Accord entre le Gouvernement de la République socialiste du Viet Nam et le Gouvernement de la Roumanie pour la coopération dans les domaines de la culture, de la science, de l'éducation et du sport*, signé le 8 juillet 1995 à Hanoi;

Sur la base d'une coopération efficace traditionnelle dans le domaine de l'éducation entre les deux pays;

Animés par le désir de développer et de renforcer les relations de coopération dans les domaines de l'éducation et de la formation;

Ont convenu ce qui suit:

ARTICLE 1

1. Les Parties s'informent mutuellement sur:

a. Les dispositions de la législation sur l'organisation, le fonctionnement, la structure et le contenu de l'enseignement à tous les niveaux;

b. Les politiques éducationnelles et les méthodes de mise en œuvre de ces politiques.

2. Les Parties organisent chaque année des échanges de maximum 3 (trois) experts représentant de chaque Ministère pour une période de 5 à 7 jours pour se renseigner sur les questions de la réforme, de la politique de l'éducation, de la gestion des établissements d'enseignement supérieur et pré-universitaire.

ARTICLE 2

Les Parties soutiennent la coopération directe entre les établissements accrédités d'enseignement et de formation des deux États à tous les niveaux de formation. Les deux Parties se soutiennent dans l'échange des informations sur l'accreditation des diplômes.

ARTICLE 3

1. Les Parties collaborent dans le dialogue de coopération dans le domaine de l'éducation offert par la Réunion Asie-Europe (ASEM).

2. Les Parties encouragent les unités d'enseignement des deux États à participer activement aux programmes européens et internationaux en matière d'éducation et de la formation.

ARTICLE 4

Les Parties offrent, annuellement, sur le principe de réciprocité, jusqu'à 20 (vingt) bourses d'études universitaires pour les niveaux de licence, maîtrise et doctorat dans les domaines sur lesquels les deux Parties se mettent d'accord.

ARTICLE 5

Les Parties offrent, annuellement, sur le principe de réciprocité, au maximum 9 (neuf) mois de bourses de stage professionnel dans les établissements de l'enseignement supérieur accrédités, dans les domaines sur lesquels les deux Parties se mettent d'accord.

ARTICLE 6

Les Parties encouragent chaque année la réception aux études universitaires, intégrales ou partielles, des jeunes de l'autre État, à leurs propres frais.

ARTICLE 7

1. Les Parties admettent dans leurs établissements d'enseignement public de tous niveaux, le personnel des bureaux ayant un statut de représentation officielle des deux États: ambassades, offices consulaires, centres culturels, lectorats de langue, littérature et civilisation des deux Parties, autre organisations officielles ainsi que les membres de leur famille, sur base

de réciprocité. Les personnes appartenant aux catégories énumérées ci-dessus sont exemptées du paiement des frais de scolarité pour les études universitaires de licence, master et doctorat menées en langue roumaine. Pour les études faites dans d'autres langues que le roumain, on va payer le montant établi pour les étudiants roumains.

2. La qualité officielle des candidats appartenant à cette catégorie, ainsi que le respect de la clause de réciprocité seront confirmés par les autorités compétentes de l'État d'accueil.

ARTICLE 8

Le présent Programme n'exclut la réalisation d'autres activités et échanges convenus par l'accord écrit entre des deux Parties.

ARTICLE 9

Les activités prévues par le présent Programme se réalisent conformément à la législation en vigueur dans chacun des deux États et les traités internationaux auxquels chaque pays est membre.

DISPOSITIONS GÉNÉRALES ET FINANCIÈRES

ARTICLE 10

Afin d'assurer l'échange d'experts, les Parties s'informent mutuellement sur la composition de la délégation et le programme de visites au moins 35 jours avant le départ.

ARTICLE 11

1. La liste complète des candidats proposés pour les bourses de longue durée (licence, maîtrise, Ph.D.), stipulés par l'article 4, doit être envoyée à l'autre Partie avant le 1er juin de chaque année.

2. La liste complète des candidats proposés pour les bourses de court terme et stages d'études supérieures, stipulés par l'article 5, doit être envoyée à l'autre Partie avant le 30 juin de chaque année.

3. La liste des candidats mentionnés aux paragraphes 1 et 2 sont transmises par la voie diplomatique aux directions/départements de relations internationales compétentes des deux Ministères chargées de l'éducation de deux Parties.

ARTICLE 12

1. Les frais pour l'échange des spécialistes - visites de courte durée, 5-7 jours au maximum, prévus dans le cadre de ce Programme sont à la charge de la Partie d'envoi.

2. Les frais pour l'échange d'étudiants prévu à l'article 4 du présent Programme sont pris en charge comme suit:

a. La Partie d'envoi se charge des coûts des billets internationaux (aller-retour) à partir de la capitale de l'État d'origine jusqu'au lieu des études, une fois unique pour un cycle d'études.

b. La Partie d'accueil assume:

- Une allocation mensuelle conformément à la législation interne en vigueur; le montant sera notifié par la voie diplomatique;

- L'exemption des frais de scolarité;

- Le logement gratuit et l'accès dans les cantines universitaires, dans les mêmes conditions que pour ses propres étudiants ;

La Partie roumaine offre assistance médicale gratuite dans le cas d'urgences médico-chirurgicales et des maladies au potentiel endémo-épidémique selon la réglementation en vigueur en Roumanie ;

La Partie vietnamienne offre l'exemption des frais d'assurance maladie selon la réglementation en vigueur en Republique Socialiste du Viet Nam

ARTICLE 13

Les personnes désignées comme boursiers, qui ne connaissent pas la langue du pays d'accueil suivent un cours de formation linguistique d'une durée maximale d'une année universitaire dans les même conditions financières que pour les bourses d'études à long terme prévues à de ce programme.

Les personnes nommées pour stages de spécialisation, celles qui participent à des cours intensifs peuvent suivre les cours dans une langue de circulation internationale (anglaise ou française). Cela doit être convenu par écrit par l'institution d'accueil.

ARTICLE 14

1. Le présent Programme entre en vigueur à la date de sa signature.

2. Ce Programme est conclu pour une période de 4 (quatre) ans.

3. Ce Programme peut être modifié par l'accord écrit des Parties, les modifications et compléments font partie intégrante du Programme de coopération.

4. Chaque Partie peut dénoncer le Programme par l'envoie d'une notification écrite en ce sens, la dénonciation produisant ses effets en terme de 6 (six) mois après la réception de ladite notification. Ce Programme ne peut pas être dénoncé pendant les derniers 6 (six) mois de la période de validité.

5. La dénonciation du présent Programme n'affectera pas les projets et les programmes mis en œuvre dans la période de validité de ce Programme.

Signé à Ha Noi, le 19 Avril 2023, en 2 (deux) exemplaires originaux, chacun en roumain, vietnamien et français, tous les textes faisant également foi. En cas de divergence d`interprétation, le texte en français prévaudra.

POUR LE GOUVERNEMENT DE LA RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM	POUR LE GOUVERNEMENT DE LA ROUMANIE
S.E.M. Nguyen Van Phuc **Vice - Ministre de** **l'Education et de la Formation**	**S.E.Mme Cristina Romila** **Ambassadrice extraordinaire et plénipotentiaire de la Roumanie au Viet Nam**

PROGRAM DE COOPERARE
în domeniile educației și formării
între
Guvernul României
și
Guvernul Republicii Socialiste Vietnam
pentru perioada 2022 - 2026

Guvernul României și Guvernul Republicii Socialiste Vietnam, numite în continuare "Părți",

în conformitate cu prevederile *Acordului între Guvernul României și Guvernul Republicii Socialiste Vietnam privind colaborarea în domeniile culturii, științei, învățământului și sportului*, semnat la Hanoi, la 8 iulie 1995;

în baza cooperării tradiționale eficiente în domeniul educației între cele două țări;

dorind să dezvolte și să consolideze relațiile de cooperare în domeniile educației și formării;

au convenit după cum urmează:

ARTICOLUL 1

1. Părțile se informează reciproc asupra:

a) legislației care reglementează organizarea, funcționarea, structura și conținutul învățământului la toate nivelurile;

b) politicilor educaționale și a modului lor de implementare;

2. Părțile organizează anual, schimburi de maximum 3 (trei) experți din cele două ministere, pentru o perioadă de 5 - 7 zile, pentru documentare pe probleme de reformă, de politică în domeniul educației, de management al instituțiilor de învățământ superior și al unităților de învățământ preuniversitar.

ARTICOLUL 2

Părțile susțin cooperarea directă între instituțiile de educație și formare acreditate din cele două state, la toate nivelurile. Cele două Părți se sprijină reciproc în schimbul de informații privind acreditarea diplomelor.

ARTICOLUL 3

1. Părțile vor colabora în cadrul dialogului de cooperare în domeniul educației oferit de Asia-Europe Meeting (ASEM).

2. Părțile vor încuraja unitățile de învățământ din cele două state să participe activ la programe europene și internaționale în domeniul educației și formării.

ARTICOLUL 4

Părțile își acordă anual, pe bază de reciprocitate, până la 20 (douăzeci) burse pentru studii universitare de licență, masterat sau doctorat, în domenii asupra cărora Părțile se vor pune de acord.

ARTICOLUL 5

Părțile își acordă anual, pe bază de reciprocitate, până la 9 (nouă) luni-bursă la cursuri de specializare în instituții de învățământ superior acreditate, în domenii asupra cărora Părțile se vor pune de acord.

ARTICOLUL 6

Părțile încurajează primirea, la studii universitare, complete sau parțiale, a tinerilor din celălalt stat, pe cont propriu valutar.

ARTICOLUL 7

1. Părțile primesc la studii în instituțiile lor de învățământ de stat de toate gradele, personalul oficiilor cu funcție de reprezentare oficială ale celor 2 state: ambasade, oficii consulare, centre culturale, lectorate de limbă, literatură și civilizație, alte organizații oficiale, ca și pe membrii de familie ai acestuia, pe bază de reciprocitate. Persoanele aparținând categoriilor enumerate mai sus sunt scutite de la plata taxelor școlare, pentru studiile universitare de licență, master și doctorat, desfășurate în limba română. Studiile efectuate în alte limbi decât limba română se vor plăti, în cuantumul stabilit pentru studenții români.
2. Calitatea oficială a candidaților care aparțin acestei categorii, precum și îndeplinirea clauzei de reciprocitate, vor fi confirmate de organismele competente ale statului în care se realizează studiile.

ARTICOLUL 8

Prezentul Program nu exclude realizarea altor activități și schimburi, cu acordul scris al celor două Părți.

ARTICOLUL 9

Realizarea acțiunilor prevăzute în acest Program se face în conformitate cu legislația în vigoare în fiecare din cele două State și a tratatelor internaționale la care fiecare Stat este parte.

DISPOZIȚII GENERALE ȘI FINANCIARE

ARTICOLUL 10

Pentru a asigura schimburile de experți, Părțile se informează reciproc asupra componenței delegației și a programului vizitei cu cel puțin 35 de zile înainte de data plecării.

ARTICOLUL 11

1. Lista completă a candidaților propuși la bursele acordate de fiecare din cele două Părți pentru studiile de lungă durată (licență, masterat, doctorat), menționate la articolul 4, trebuie transmisă înaintea datei de 1 iunie a fiecărui an.

2. Lista completă a candidaților propuși la bursele acordate de fiecare din cele două Părți pentru studiile de scurtă durată, stagii postuniversitare, menționate la articolul 5, trebuie transmisă înaintea datei de 30 iunie a fiecărui an.

3. Lista candidaților menționați la punctele 1 și 2 va fi transmisă, pe canale diplomatice, la direcțiile/departamentele de relații internaționale responsabile din cadrul celor două ministere de resort.

ARTICOLUL 12

1. Cheltuielile ocazionate de schimburile de specialiști - vizite scurte de maximum 5-7 zile, prevăzute în prezentul Program, sunt responsabilitatea Părții trimițătoare.

2. Cheltuielile ocazionate de schimburile de bursieri, prevăzute la art. 4 al Programului, sunt acoperite astfel:

a) Partea trimițătoare suportă cheltuielile de transport internațional dus-întors din capitala statului de origine până la locul studiilor, o singură dată pe întreaga durată a studiilor.

b) Partea primitoare oferă :

- bursă lunară, în conformitate cu legislația internă în vigoare; cuantumul acestei burse se va comunica pe cale diplomatică;
- scutire de taxe de școlarizare;
- cazare și acces la cantinele universitare, în aceleași condiții ca pentru studenții proprii.
- partea română oferă asistență medicală gratuită în caz de urgențe medico-chirurgicale și boli cu potențial endemo-epidemic, în conformitate cu legislația internă în vigoare a statului român;
- partea vietnameză oferă scutirea costurilor pentru asigurări de sănătate în conformitate cu reglementările în vigoare în R.S. Vietnam;

ARTICOLUL 13

Persoanele nominalizate pentru burse de studii, care nu cunosc limba în care se asigură învățământul în statul gazdă, vor urma un curs pregătitor de limbă, de maximum un (1) an academic, în aceleași condiții financiare ca pentru bursele de lungă durată, prevăzute în cadrul prezentului Program.

Persoanele nominalizate pentru stagii de specializare, cele care participă la cursuri intensive, pot urma cursuri într-una dintre limbile de circulație internațională (engleza sau franceza), doar după ce au primit acordul scris al instituției-gazdă.

ARTICOLUL 14

1. Prezentul Program intră în vigoare la data semnării.
2. Acest Program este valabil pentru o perioadă de 4 (patru) ani.
3. Programul poate fi modificat, prin acordul scris al Părților, modificările și completările fiind parte integrantă din Programul de cooperare.
4. Programul poate fi denunțat de oricare din Părți, prin transmiterea unei notificări scrise în acest sens, denunțarea producându-și efectele în termen de 6 (șase) luni de la primirea notificării de denunțare. Programul nu poate fi denunțat în ultimele 6 (șase) luni ale perioadei de valabilitate.
5. Încetarea valabilității acestui Program nu va afecta programele și proiectele aflate în derulare.

Semnat la Hanoi, la data de 19 aprilie 2023, în două exemplare originale, fiecare în limbile vietnameză, română și franceză, toate textele fiind egal autentice. În caz de divergențe, va prevala varianta în limba franceză.

PENTRU GUVERNUL REPUBLICII SOCIALISTE VIETNAM	PENTRU GUVERNUL ROMÂNIEI
Nguyen Van Phuc **Vice – ministrul educației și formării**	**Cristina Romila** **Ambasadorul extraordinar și plenipotențiar al României în Republica Socialistă Viet Nam**